

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp ĐTCN 2 K10 Mã lớp học 27,126 Thực hành

Môn học: ĐTCMH24 Máy điện

Giáo viên: Phạm Hợp Hải

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181679	Hoàng Tuấn Anh	26/05/2000	7		T. Anh	
2	CD181101	Bùi Văn Bắc	19/05/2000	7		Bắc	
3	CD181308	An Hữu Biên	02/08/1999	7		Biên	
4	CD181259	Phạm Bá Biểu	11/11/2000	7		Biểu	
5	CD180974	Hoàng Ngọc Chinh	12/05/2000	7		Chinh	
6	CD182024	Lưu Văn Chung	18/12/2000	7		Chung	
7	CD181076	Lại Thế Công	01/12/2000	7		Công	
8	CD181680	Đỗ Doãn Đạt	16/05/2000	7		Đạt	
9	CD172324	Dương Ngọc Diệu	01/06/1999	7		Diệu	
10	CD181830	Đồng Văn Đoan	08/02/2000	5		Đoan	
11	CD182043	Hoàng Trọng Đức	23/09/2000	7		Đức	
12	CD181870	Nguyễn Đăng Dương	27/11/2000	7		Dương	
13	CD181307	Hà Mạnh Hiếu	14/09/2000	7		H. Hiếu	
14	CD181752	Hoàng Xuân Hiếu	04/01/2000	0		Hiếu	
15	CD181619	Lê Công Hiếu	09/01/2000	7		Hiếu	
16	CD182074	Nông Văn Hùng	08/11/2000	7		Hùng	
17	CD181694	Nguyễn Tiên Hưng	01/08/2000	7		Hưng	
18	CD181040	Trần Tiến Hưng	14/02/2000	7		Hưng	
19	CD182086	Lưu Giang Huy	22/02/2000	7		Huy	
20	CD181180	Nguyễn Đăng Huy	05/04/2000	7		Huy	
21	CD182081	Phạm Đình Huy	09/12/2000	7		Huy	
22	CD181739	Tạ Quốc Huy	07/06/2000	7		Huy	
23	CD182075	Nông Văn Huỳnh	21/01/2000	7		Huỳnh	
24	CD182111	Trần Đình Khánh	25/02/2000	7		Khánh	
25	CD182010	Lê Văn Kiên	22/06/2000	7		Kiên	
26	CD182073	Nông Văn Kiên	04/03/2000	7		Kiên	
27	CD182121	Cao Văn Lâm	12/05/2000	7		Lâm	
28	CD180973	Nhâm Hữu Liêm	08/10/2000	7		Liêm	
29	CD181166	Lê Gia Linh	04/12/2000	7		Linh	
30	CD181029	Nguyễn Hoàng Hải Long	21/10/2000	7		Long	
31	CD181090	Trần Bình Minh	29/11/2000	7		Minh	
32	CD181164	Tăng Nhật Nam	14/08/2000	7		Nam	
33	CD182070	Nông Văn Ngoan	26/07/2000	7		Ngoan	
34	CD181028	Phạm Minh Ngọc	28/12/2000	7		Ngọc	
35	CD181318	Đoàn Việt Phong	25/06/2000	7		Phong	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181261	Đỗ Đăng Quang	09/12/2000	7		Quang	
37	CD181038	Trần Hữu Quang	14/01/2000	7		Quang	
38	CD181603	Nguyễn Văn Quy	16/02/2000	7		Quy	
39	CD182029	Đỗ Sỹ Quyết	01/05/2000	7		Quyết	
40	CD180080	Đỗ Văn Tân	08/07/1997	7		Tân	
41	CD181361	Đỗ Văn Thắng	29/08/2000	8		Thắng	Tân điểm
42	CD181851	Nguyễn Văn Vinh	21/08/2000	7		Vinh	
43	CD182001	Nguyễn Xuân Vượng	05/09/2000	7		Vượng	

Tổng số SV tham gia thực hành.....

Số sinh viên đạt:.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....6/11/2020

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Phạm Thị Thái
Phạm Thị Thái

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Tiến Khải

CHỦ NHIỆM KHOA

GVC. Nguyễn Tiến Khải